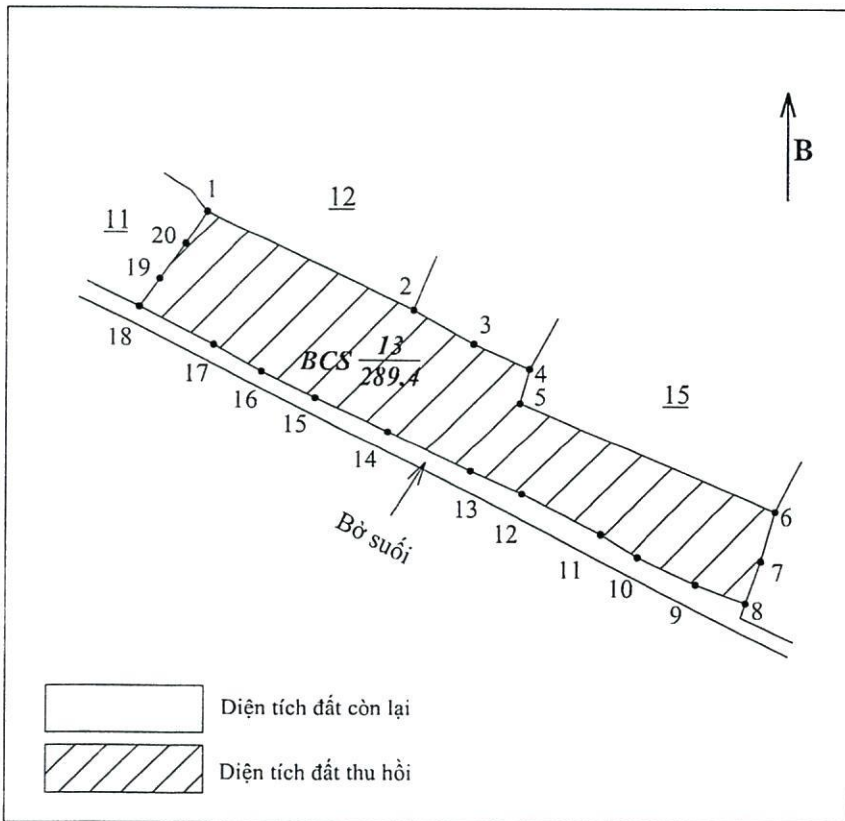


# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 13.....; Tờ bản đồ địa chính số: 113.....;  
 xã (phường, thị trấn): Mường Khương..... huyện (quận, thị xã, thành phố): Mường Khương.....  
 Tỉnh (thành phố): Lào Cai.....  
 2. Tổng diện tích (A+B): 289.4.....m<sup>2</sup>; Diện tích thu hồi (A): 289.4.....m<sup>2</sup>; Diện tích còn lại (B): 0.0.....m<sup>2</sup>.  
 3. Mục đích sử dụng: BCS.....  
 4. Tên chủ sử dụng: UBND thị trấn Mường Khương.....  
 Địa chỉ thường trú: TDP Na Khui, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.....  
 5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất  
 6. Bản vẽ thửa đất :

6.1. Sơ đồ thửa đất :

6.2 Chiều dài cạnh thửa



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	2.19
2 - 3	2.79
3 - 4	2.51
4 - 5	14.68
5 - 6	4.42
6 - 7	3.94
7 - 8	2.29
8 - 9	17.83
9 - 10	3.20
10 - 11	2.85
11 - 12	3.41
12 - 13	4.12
13 - 14	2.73
14 - 15	5.68
15 - 16	3.64
16 - 17	5.92
17 - 18	5.18

Người trích lục  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

*(Chữ ký)*

Vũ Trung Hiếu

Mường Khương, ngày 6 tháng 6 năm 2024

K. GIÁM ĐỐC  
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

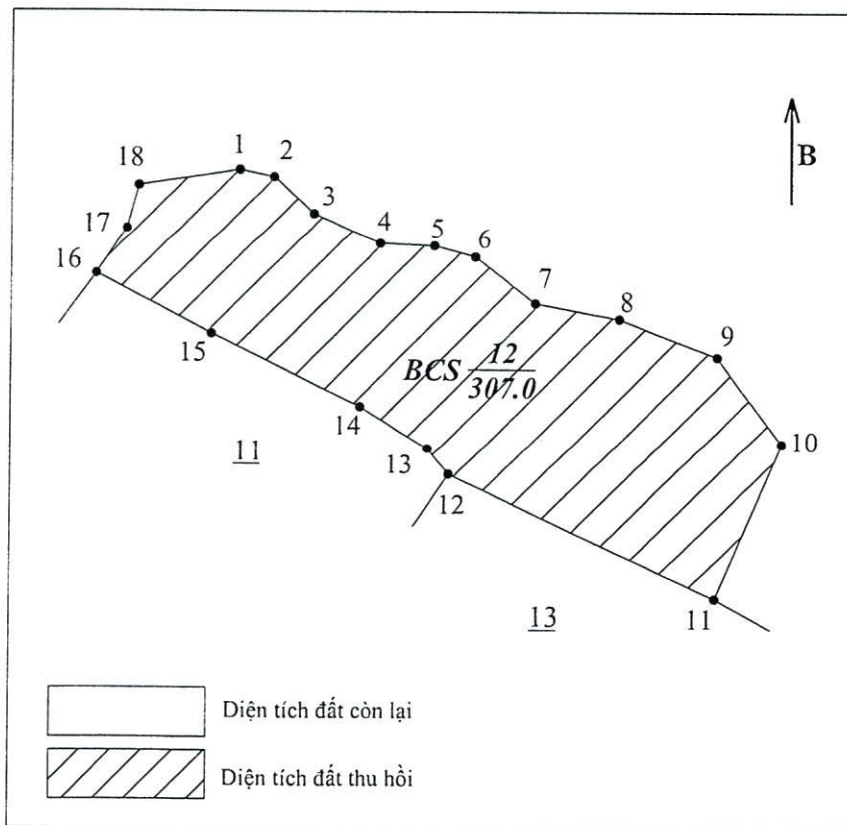
*(Dấu đỏ)*  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
Phạm Xuân Cường



## TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 12.....; Tờ bản đồ địa chính số: 113.....;  
 xã (phường, thị trấn): Mường Khương..... huyện (quận, thị xã, thành phố): Mường Khương.....;  
 Tỉnh (thành phố): Lào Cai.....;
2. Tổng diện tích (A+B): 307.0.....m<sup>2</sup>; Diện tích thu hồi (A): 307.0.....m<sup>2</sup>; Diện tích còn lại (B): 0.0.....m<sup>2</sup>
3. Mục đích sử dụng: BCS.....;
4. Tên chủ sử dụng: UBND thị trấn Mường Khương.....;
- Địa chỉ thường trú: TDP Na Khui, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.....;
5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất
6. Bản vẽ thửa đất :

6.1. Sơ đồ thửa đất :



6.2 Chiều dài cạnh thửa

Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	2.73
2 - 3	2.22
3 - 4	5.09
4 - 5	1.73
5 - 6	2.70
6 - 7	3.63
7 - 8	2.70
8 - 9	2.11
9 - 10	3.78
10 - 11	4.25
11 - 12	5.22
12 - 13	5.35
13 - 14	8.54
14 - 15	14.68
15 - 16	1.68
16 - 17	3.97
17 - 18	8.21
18 - 1	6.46

Người trích lục  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

  
Vũ Trung Hiếu

Mường Khương, ngày 6 tháng 6 năm 2024

**GIÁM ĐỐC**  
**CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
Phạm Xuân Cường





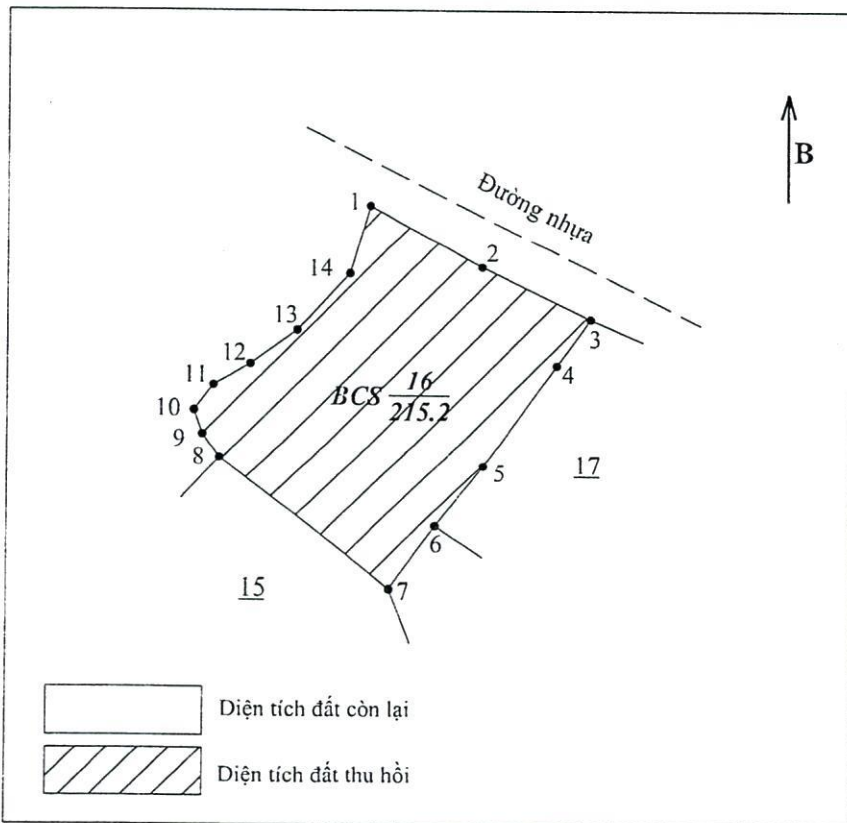




# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 16.....; Tờ bản đồ địa chính số: 113.....;  
 xã (phường, thị trấn): Mường Khương..... huyện (quận, thị xã, thành phố): Mường Khương.....;  
 Tỉnh (thành phố): Lào Cai.....;
2. Tổng diện tích (A+B): 215.2.....m<sup>2</sup>; Diện tích thu hồi (A): 215.2.....m<sup>2</sup>; Diện tích còn lại (B): 0.0.....m<sup>2</sup>.
3. Mục đích sử dụng: BCS.....;
4. Tên chủ sử dụng: UBND thị trấn Mường Khương.....;
- Địa chỉ thường trú: TDP Na Khuê, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.....;
5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất
6. Bản vẽ thửa đất :

6.1. Sơ đồ thửa đất :



6.2 Chiều dài cạnh thửa

Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.70
2 - 3	2.28
3 - 4	3.06
4 - 5	4.10
5 - 6	3.81
6 - 7	6.85
7 - 8	6.46
8 - 9	3.05
9 - 10	6.71
10 - 11	4.21
11 - 12	4.14
12 - 13	11.57
13 - 14	1.58
14 - 1	1.36

Người trích lục  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

  
Vũ Trung Hiếu

Mường Khương, ngày 6 tháng 6 năm 2024

**GIÁM ĐỐC**  
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
Phạm Xuân Thắng